

## GÓP BÀN VỀ TỤC HIẾN SINH TRONG LỄ HỘI DÂN GIAN

PGS. TS. BÙI HOÀI SƠN\*

### TÓM TẮT

Đi từ tục hiến sinh của nhân loại trong quá khứ, bài viết nói tới các tục lệ có tính chất hiến sinh ở Việt Nam hiện nay. Phần nào, bài viết đã giải mã các hiện tượng và đặt ra cách nhìn khoa học đối với tục hiến sinh, từ đó rút ra đôi nét sự ứng xử với một số lễ hội cổ truyền còn có tục này.

**Từ khóa:** hiến sinh; phong tục; lễ hội dân gian.

### ABSTRACT

Starting from the sacrifice custom in history worldwide, the paper mentions the sacrifice of Viet Nam today. The paper decodes some phenomena and put scientific insights to sacrifice custom, and draws some solution to assess to sacrifice custom in some traditional festivals.

**Key words:** Sacrifice, Custom; Traditional festivals.

### 1. Sự hình thành của tục hiến sinh

Tục hiến sinh không phải chỉ riêng có ở Việt Nam mà thực sự mang tính phổ biến trong nhiều nền văn hóa trên thế giới. Chính vì lý do đó, chúng ta cần phải xem xét hiện tượng này từ một cách nhìn biện chứng lịch sử.

Lần trở lại bối cảnh xa xưa, khi các tục lệ này được hình thành, chúng ta nhận thấy rằng, con người phải đối mặt với rất nhiều hiện tượng mà họ không thể lý giải được. Những câu hỏi khó trả lời như con người sinh ra từ đâu, tại sao con người lại chết, sau khi chết con người về đâu, vì sao có nắng, mưa, sấm chớp, lũ lụt, hạn hán, tại sao hình thành chu kỳ xuân, hạ, thu, đông... Để ứng phó với các hiện tượng không thể giải thích được này, con người đã có nhiều giải pháp, trong đó, xây dựng nên những tôn giáo và tín ngưỡng là những giải pháp hữu hiệu nhất. Đó cũng là một trong số những lý do để hình thành tôn giáo và tín ngưỡng.

Để thực hành tín ngưỡng, con người dựa vào những thực tại trong đời sống của mình để "phóng chiếu" cho những nhu cầu của thần linh (đối tượng mà họ tôn thờ). Từ những suy luận như vậy, con người xác định nhu cầu của thần linh dựa trên nhu cầu của chính bản thân mình. Các nghi lễ dâng cúng, đặc biệt là hiến sinh, từ đó cũng được hình thành. Xét ở một khía cạnh nhất định nào đó, con người không thể sống mà không có thánh thần, mặt khác, thánh thần cũng sẽ giải thiêng nếu thờ cúng không được thực hiện. Mục đích của thờ cúng không chỉ nhằm lồng ghép các chủ thể trần tục với các thể lực linh thiêng mà còn duy trì các thể lực linh thiêng đó trong cuộc sống để khôi phục và đảm bảo sự tái sinh liên tục của họ.

Nhiều nhà khoa học trên thế giới đã lưu ý đến hiện tượng này và có những lý giải thuyết phục. Theo Robertson Smith, con người thường khép lại sự tuần hoàn bao hàm trong khái niệm cúng tế: con người trao tặng giới linh thiêng một ít những gì anh ta nhận được từ họ và nhận được từ họ mọi

\* Viện Văn hóa Nghệ thuật quốc gia Việt Nam

thứ anh ta trao tặng. Ở hình thức đơn giản, đó là việc dâng cúng những sản phẩm nông nghiệp như lễ cúng lúa mới chẳng hạn. Sau đó, ở hình thức cao hơn đó là sự hiến tế các con vật nuôi hay kiếm được từ đánh bắt. Robertson Smith nghĩ, ông có thể chứng minh rằng, ban đầu, động vật hiến tế phải được coi là gần như thần linh và có mối quan hệ chặt chẽ với những người sử dụng nó làm vật hiến tế. Trong khi đó, Emile Durkheim tự chất vấn và phân tích: Hằng năm, cây cối tàn lụi đi. Liệu chúng có hồi sinh không? Số lượng các loài động vật có chiều hướng suy giảm do sự chết tự nhiên hoặc chết bất đắc kỳ tử. Liệu cuối cùng chúng có thể hồi sinh theo một cách thích hợp hay không? Đặc biệt, mưa là hiện tượng thất thường, có những thời kỳ rất dài trời không có mưa. Những suy sụp theo chu kỳ của thiên nhiên chứng tỏ rằng, trong các kỷ nguyên, các thế lực thiêng liêng mà là chỗ dựa cho động vật, cây cối, mưa,... đều phải trải qua các trạng thái nguy cấp như nhau; như vậy họ cũng có các thời kỳ suy sụp. Tuy nhiên, con người không thể coi cảnh tượng này là một bằng chứng trung lập. Để con người có thể sống, cuộc sống của vạn vật phải tiếp tục và vì vậy, thánh thần cũng không được "chết". Con người nỗ lực để duy trì cuộc sống của thánh thần, để giúp đỡ thánh thần; vì lý do này, con người sẵn sàng giúp đỡ thánh thần bằng sức mạnh sẵn có của mình, con người huy động sức mạnh để phục vụ mục đích đó. Máu chảy trong tĩnh mạch của con người có khả năng làm cho thụ thai: con người sẽ trích máu ra. Tóm lại, con người sẽ hiến sinh.

Như vậy, nói một cách khái quát, hiến sinh được xem như một sự tạ ơn để mong được ban cho những may mắn. Nghi lễ này không chỉ nhằm mục đích cầu xin sự che chở, ban ơn từ các vị thần mà còn là hành động thể hiện sự tôn trọng và hiến dâng bản thân mình đối với thần linh của họ. Hiến sinh được cấu thành bởi hai yếu tố cơ bản: một hành vi chia sẻ và một hành vi dâng cúng. Hiến sinh có hai dạng: hiến sinh người và hiến sinh động vật. Hiến sinh thường đi kèm với: 1) Việc khai trương một ngôi đền mới hay một cây cầu mới; 2) Cho cái chết của một vị vua, một tu sĩ hay một người có chức quyền cao trong xã hội để người bị hiến sinh có thể phục vụ cho người đã khuất ở

kiếp sau; 3) Trong các thời điểm thảm họa thiên nhiên, hạn hán, động đất, núi lửa, bão biển hay lũ lụt... là những dấu hiệu cho thấy sự không hài lòng hoặc giận dữ của thần linh, và hiến sinh là để làm giảm bớt sự giận dữ đó; 4) Cầu mong một vụ mùa thành công.

## 2. Một số tục hiến sinh trên thế giới và ở Việt Nam

Ở Trung Hoa, dùng người làm vật hiến tế đã từng diễn ra rất phổ biến ở thời cổ đại, đặc biệt dưới triều đại nhà Thương - triều đại đầu tiên của Trung Hoa đã được ghi chép trong sử sách.

Theo các nhà khảo cổ học, nghi lễ này được thực hiện bởi hai mục đích: thứ nhất là để kiểm soát vấn đề chính trị, thứ hai là phục vụ sự kết nối tôn giáo.

Các chuyên gia tin rằng, vào triều Thương có ba loại nghi thức tế người. Nghi thức thứ nhất được thực hiện dưới tầng hầm, vật hiến tế được lựa chọn là các chàng trai trẻ. Thi thể của họ bị chặt ra sau đó chôn xuống đất.

Nghi thức thứ hai sử dụng trẻ sơ sinh và trẻ nhỏ. Các chứng cứ khảo cổ học cho thấy, những đứa trẻ này đã phải chịu một cái chết rất đau đớn và tàn khốc. Còn nghi thức cuối cùng, không giống như hai nghi thức trên, những cô gái bị hiến tế được chôn cất rất cẩn thận, thi thể họ còn nguyên vẹn hoàn toàn. Ngay ở Việt Nam, những câu chuyện về việc người Trung Quốc chôn sống các cô gái còn trinh để canh giữ kho báu cho họ, cũng thể hiện tục hiến sinh này.

Người Celt coi việc hiến tế người như một nghi lễ tôn giáo thông thường. Điều này không chỉ được các sử gia La Mã và Hy Lạp cổ đại ghi chép lại mà còn được xác thực bởi những chứng cứ của nhiều nhà khảo cổ học.

Strabo - một nhà địa lý, triết gia người Hy Lạp đã nhắc đến nghi lễ tế người của tộc Celt trong cuốn sách của ông. Ông nói: "Để thực hiện lễ hiến tế, họ (người Celt) đã đâm một người đàn ông từ đằng sau và tiến hành dự đoán tương lai thông qua độ co cứng của tử thi". Nhiều học giả vẫn còn nghi ngờ về tính xác thực trong lời lẽ của Strabo cũng như sử gia người Hy Lạp - La Mã do những ghi chép này có thiên hướng tuyên truyền chính trị. Tuy nhiên, việc tìm ra thi thể nam giới trong đầm lầy

Lindow đã đủ để chứng minh rằng, người Celt thực sự có nghi lễ tế người sống. Người đàn ông Lindow này được cho là đã bị “treo lên, bị đánh vào đầu và bị cắt cổ rất nhanh trước khi ném xuống đầm lầy”.

Người Aztec tin rằng, việc hiến tế mạng sống con người sẽ giữ cho mặt trời không bao giờ chết. Máu là thứ “nuôi dưỡng sự sống mà thần thánh ban cho con người” và thần Mặt trời Huitzilopochtli cần nó để có thể tồn tại và phát triển. Vật tế của nghi lễ giết chóc dã man này gồm một người tình nguyện và một thành viên của bộ tộc khác bị người Aztec bắt về sau chiến tranh. Theo nghi lễ, vật tế sẽ tự mình bước lên những bậc thang của đền thờ. Khi bước chân lên bậc thang cuối cùng, một thầy tu sẽ dùng dao rạch từ cổ xuống bụng họ, moi tim vật tế và dâng lên các vị thần. Thi thể còn lại sau này sẽ bị chặt ra và ném xuống dưới hầm của đền thờ.

Rất nhiều nhà nghiên cứu Ai Cập tin rằng, vào thời cổ xưa, người Ai Cập đã có nghi lễ hiến tế người sống. Mặc dù một số chuyên gia khác không đồng ý với ý kiến này nhưng những lăng mộ dùng để tế lễ ở Abydos đã được tìm ra là một chứng cứ khó chối cãi. Người Ai Cập cổ đại rất có thể đã hiến tế những người hầu hoặc vợ của Pharaoh để họ có thể tiếp tục hầu hạ vị vua sau khi chết. Nhà Ai Cập học George Reisener cho rằng, những người hầu được tìm thấy trong các lăng mộ của vua Djer và vua Aha đã bị chôn sống cùng với những công cụ, đồ nghề của họ. Reisener còn đặt giả thuyết, vợ của vua Djer đã bị chôn sống cùng với thi hài của vị vua. Tuy nhiên, những nghi lễ hiến tế này cuối cùng cũng bị loại bỏ và được thay thế bằng việc chôn cất Ushabti - những bức tượng người hầu vào lăng mộ của các Pharaoh để phục vụ cho ngài.

Người Inca tin rằng, việc hiến tế trẻ em lên các vị thần là cách để ngăn chặn các thảm họa tự nhiên xảy ra. Đế chế Inca đã từng phải chịu đựng rất nhiều tai ương, như núi lửa phun trào, động đất, lũ lụt và những thảm họa thiên nhiên này là do các vị thần điều khiển. Chỉ cần hiến dâng sinh mạng con người cho bậc thần thánh, cuộc sống của họ sẽ được bình yên.

Hầu hết vật hiến tế là những tù nhân bị giam giữ, tuy nhiên, một số đứa trẻ vẫn trở thành nạn nhân của nghi lễ man rợ này. Trẻ em được coi là sinh linh thuần khiết nhất để dâng lên các vị thần.

Những đứa trẻ trước khi bị giết sẽ được chăm sóc rất cẩn thận chu đáo với những bữa ăn ngon, sẽ tổ chức lễ hội để tôn vinh sự hi sinh của chúng và thậm chí còn được gặp mặt nhà vua. Người Inca rất tin tưởng, sau khi trở thành vật tế, chúng sẽ được hưởng hạnh phúc và bình yên hơn ở một cuộc sống khác.

Người Hawaii cổ đại tin rằng, việc hiến tế người sống có thể làm hài lòng thần Ku - vị thần của chiến tranh và sự phòng thủ, khiến cho họ giành được phần thắng trong các cuộc chiến.

Lễ tế được thực hiện tại đền Heiau, thủ lĩnh của những bộ tộc khác sẽ bị bắt giữ và treo ngược trên một giá gỗ. Sau khi mổ hỏi của họ được thầy tế sử dụng để thoa lên khắp mình, vật tế sẽ bị đánh cho đến khi thịt nhão ra và cuối cùng bị moi hết nội tạng. Nhưng nghi lễ không chỉ dừng lại ở đó - thịt của người bị hiến tế sẽ bị “nấu lên hoặc ăn sống” bởi thầy tu và thủ lĩnh của bộ tộc Hawaii.

Ở Indonesia, tục hiến sinh động vật không chỉ là những tàn tích của quá khứ mà vẫn còn tồn tại đến ngày nay. Trên đảo Sumba, miền Tây Indonesia rất phổ biến các phong tục này, đã khiến các nhà bảo vệ động vật phải lên tiếng với Chính phủ Indonesia để dừng hành động này lại. Động vật ở đây (theo một video trên mạng là những con trâu) bị giết theo nhiều cách dã man như bị đánh đến chết, bị cắt cổ, chặt đầu, xé xác, thiêu sống, lột da, móc tim trong khi đang còn sống, trước khi thực sự bị hiến sinh<sup>1</sup>.

Trong các tôn giáo, việc sử dụng các con vật để hiến sinh cũng khá phổ biến. Người Do thái cổ đã từng thực hành nghi lễ hiến sinh động vật. Điều này được ghi lại trong Kinh thánh và trong chương mở đầu của cuốn Leviticus<sup>2</sup>. Nghi lễ hiến sinh được chia thành dâng đồ cúng đốt (burnt offerings) theo đó toàn bộ con vật bị đốt; dâng đồ cúng tội (guilt offerings), ở đó một nửa con vật bị đốt, một nửa dâng cho thầy tu; và dâng đồ cúng hòa bình (peace offerings), như vậy, chỉ một phần con vật bị đốt, đa phần còn lại bị ăn sống). Trong quá khứ, người Ai Cập, người Do Thái và người Cơ Đốc thường giết cừu trong các dịp lễ là một hình thức của lễ hiến sinh. Những người theo đạo Hồi thường tổ chức lễ hiến sinh trong dịp lễ Eid ul-Adha. Con vật hiến sinh thường là cừu, lạc đà hoặc

bò. Những con vật này thường phải còn khỏe mạnh. Thịt của con vật hiến sinh thường được chia thành 3 phần đều nhau: cho những người tham gia lễ hiến sinh; cho họ hàng của những người tham dự và cho người nghèo.

Trong lịch sử, chúng ta đã từng thấy rất nhiều dấu vết của tục hiến sinh ở Việt Nam và thậm chí những tục lệ này còn rơi rớt đến tận ngày nay. Câu chuyện Nguyễn Thị Bích Châu, cung phi của Trần Duệ Tông, trở thành vật cúng thần biển, khi đoàn quân của vua gặp bão trong trận đánh Chiêm Thành<sup>3</sup>, công chúa Huyền Trân suýt chút nữa bị hỏa thiêu theo cái chết của vua Chiêm Thành- Chế Mân vẫn tồn tại đến tận ngày nay, hay trong quá trình nạo vét sông Tô Lịch cách đây khoảng chục năm, người ta đã phát hiện nhiều bộ xương và đồ tùy táng sinh hoạt, mà các nhà khoa học đã đưa ra giả thiết về một sự hiến sinh để trấn yểm long mạch thành Đại La thuở trước, là một số trong vô số các câu chuyện về hiến tế ở Việt Nam.

Hiện nay, khi nghiên cứu kỹ các phong tục, lễ hội của nhiều cộng đồng, chúng ta cũng có thể tìm thấy dấu vết của các tục hiến sinh đang tồn tại. Lễ hội chọi trâu Đồ Sơn là một ví dụ như vậy. Có nhiều cách lý giải cho phong tục, lễ hội độc đáo này. Trong số đó, việc hiến sinh những con trâu khỏe mạnh cho thần Biển là một cách giải thích thuyết phục nhất khi “ông” trâu được giải phải bị giết; đầu, đuôi, một nhúm lông và bát tiết được dâng cúng, rồi sau đó đổ xuống cửa sông; những lễ hội chọi trâu khác, mới được phục dựng gần đây, có thể được lý giải theo kiểu khác. Chẳng hạn, đối với người Việt, “con trâu là đầu cơ nghiệp”, như thế, nếu giải thích theo cách của Durkheim hay Tocarev thì người Việt đã dâng thần linh những thứ quý giá nhất của mình để cầu mong thần linh ban tặng cho sự thuận hòa trong mùa màng...

Tục ăn trâu ở đồng bào Tây Nguyên để mừng chiến thắng, mừng nhà mới hay trong một số nghi lễ khác. Trâu là vật nuôi gắn bó thân thiết với cuộc sống các tộc người. Người M'Nông (Tây Nguyên) thường dùng trâu để giải quyết các việc lớn trong gia đình, dòng họ và cho cả buôn làng. Mua chiêng bằng trâu, mua ché bằng trâu, dựng nhà, cưới gả, các lễ hội mừng được mùa hàng năm bằng trâu. Trong luật tục, những tội trạng vi phạm

ng nghiêm trọng các quy định của cộng đồng như xúc phạm thần linh, làm những điều người ta kiêng cử, loạn luân đều dùng trâu để phạt vạ hoặc cúng xóa tẩy tội lỗi. Huyết trâu hòa với rượu cần, gan trâu, thịt trâu là các cỗ linh thiêng để con người dâng lên thần linh, là thức ăn, đồ uống mà mọi người trong buôn làng dùng để tẩy rửa xui xẻo, cầu mong bình an, hạnh phúc cho cộng đồng và cho mọi người. Với người M'Nông thì trâu là con vật quý, đứng thứ hai sau voi, nên gia đình nào có trâu trong nhà được xem là giàu có. Họ tin rằng, thần Trâu, hồn trâu luôn ở bên cạnh, mang lại may mắn cho gia đình và cộng đồng... Con trâu là linh hồn của các nghi lễ quan trọng của đồng bào M'Nông. Trâu còn là niềm tự hào mỗi khi có lễ hội, người ta sử dụng trâu làm vật hiến sinh để thể hiện lòng tôn kính, biết ơn giữa con người với thế giới tâm linh. Trong các gia đình người M'Nông, những chiếc sừng trâu vẫn luôn được đặt trang trọng ở một góc nhà.

Ngoài ra, tục hiến sinh lợn, gà, dê cũng còn rất phổ biến ở các cộng đồng dân tộc và cả người Việt. Chẳng hạn: Trong lễ tế hội làng của người Dao Thanh Y, xã Bằng Cả (Hoành Bồ), vật hiến sinh được chọn là 1 con gà trống. Theo quan niệm của đồng bào, con gà trống khi ấy được coi là biểu hiện của những điều không may mắn. Trong tiếng nhạc ngũ âm, những thầy mo nhảy trước ban thờ Bàn Vương, một trong số thầy mo ôm con gà trống trước ngực. Bất thành linh, thầy mo này dừng lại và nhanh như cắt, vặn cổ con gà, vút xác vào chiếc mẹt ở giữa chiếu - điều này đồng nghĩa những xui xẻo sẽ bay đi. Cũng dùng gà làm vật hiến sinh, tuy nhiên người Sán Diu lại dùng trong lễ an táng. Trước khi an táng, thầy cúng ôm con gà trống lằm rằm khấn, sau đó ném con gà xuống huyết mộ, đầu gà quay về hướng nào thì đặt người chết quay về hướng ấy. Trong lễ hội đình Lục Nà, xã Lục Hồn (Bình Liêu, Quảng Ninh), dân bản tế thần bằng 1 con lợn sống. Khi giết thịt, thay vì chọc tiết bằng dao như cách thông thường, người ta dùng 1 đoạn sắt tròn đâm ngang cổ con vật.

### 3. Sự biến đổi của tục hiến sinh trong xã hội đương đại

Trong thế giới hiện tại, việc dùng sinh mạng con người để hiến tế là hành động tàn ác, vô nhân

đạo, đi ngược lại với những giá trị của loài người. Vì vậy, việc hiến tế người hầu như không còn tồn tại. Tuy nhiên, việc hiến tế động vật thì vẫn còn tồn tại ở hình thức này hay hình thức khác.

Một số nhà khoa học cho rằng, hiến sinh các con vật nuôi có thể có nguồn gốc xa xưa từ tục hiến sinh người thật (đã trình bày ở các ví dụ trên), sau đó, người ta mới thay người thật bằng những con vật. Tôi cũng chỉ đồng tình một phần với quan điểm trên và cho rằng, tục hiến sinh có thể có nhiều nguồn gốc khác nhau. Tuy vậy, dù ở cách nhìn nào, các nhà khoa học cũng thừa nhận tục hiến sinh là một phần trong văn hóa của các cộng đồng và nó có một lịch sử lâu đời. Như trên đã trình bày, tục hiến sinh khá phổ biến trên thế giới, ở nhiều dân tộc và nhiều tôn giáo, tín ngưỡng khác nhau.

Hiện nay, cũng có nhiều cách cư xử khác nhau đối với các tục hiến sinh. Với một số nước, người ta vẫn giữ nguyên phong tục này (giết dê trong lễ hiến sinh của người Hồi giáo) và thậm chí biến nó thành một trò diễn hoặc thu hút khách du lịch (đấu bò tót ở Tây Ban Nha); với một số nước khác, người ta thay vật hiến sinh bằng những hình nộm, hay chỉ tiến hành nghi lễ tượng trưng như kẻ dao vào cổ con vật, bôi thuốc đỏ lên lưỡi dao... Một số khu vực lại cấm không cho tổ chức các nghi lễ hiến sinh này<sup>4</sup>. Nhìn chung, bất luận kiểu giữ gìn hay thay đổi nào cũng có những điểm hay và điểm dở riêng của nó.

Trước hết, phải khẳng định rằng, tục hiến sinh là một truyền thống văn hóa của cộng đồng địa phương. Truyền thống này đã trải qua thời gian và được người dân ở các cộng đồng địa phương chấp nhận, duy trì, bảo tồn và phát huy.

Bối cảnh xã hội hiện nay đã khác trước rất nhiều. Suy nghĩ, hành động, kiến thức và đặc biệt là niềm tin của người dân đối với những phong tục, tập quán trước kia đã rất khác. Vì vậy, việc nhiều người có ý kiến cho rằng, tục hiến sinh quá dã man và phản cảm là có thể hiểu được.

Tuy nhiên, câu chuyện ở đây có hai cách nhìn chủ yếu là: thứ nhất, những người trong cuộc (tức người thuộc cộng đồng có hiến sinh) đa phần không cảm nhận thấy tục lệ của họ dã man và phản cảm (thể nên họ mới tiến hành tục lệ này); thậm

chí, có thể họ cho rằng, đây chính là tục lệ độc đáo của họ; hay để đem lại hạnh phúc, thịnh vượng, sức khỏe cho cộng đồng (tức vì tập thể) thì việc hy sinh một con vật hiến sinh (như “ông” lợn hay “ông” trâu chẳng hạn) không có gì là quá lớn hay quá dã man; thứ hai, những người ngoài cuộc thông thường có cách nhìn nhận như đa phần ý kiến mà báo chí đã phản ánh là phản cảm và dã man. Như vậy, hai cách nhìn trái ngược nhau trong vấn đề này và việc quyết định quan điểm nào đúng cũng đều xảy ra những bất cập nhất định. Chẳng hạn, nếu cho rằng, người dân địa phương đúng thì không đúng với quan điểm của những người xem việc giết hại động vật một cách dã man là không phù hợp; ngược lại, nếu đứng về phía những người bảo vệ động vật, coi tục lệ này là dã man không phù hợp với xã hội văn minh và cấm tổ chức tục lệ này, thì sẽ làm biến mất một tục lệ độc đáo, chứa đựng nhiều giá trị lịch sử và văn hóa của một cộng đồng địa phương.

#### Kết luận

Về nguyên tắc, truyền thống không phải là cái gì đó bất biến, không thể thay đổi được. Những gì chúng ta coi là truyền thống đang có ngày hôm nay cũng đã trải qua rất nhiều thay đổi, thêm, bớt trong quá khứ. Vì vậy, nếu có một sự thay đổi nào đó như thay đổi vật hiến tế cũng không phải là một việc gì đó không thể làm được. Như câu chuyện chém lợn làng Ném Thượng, chúng ta cũng có thể nghĩ đến việc thay lợn thật bằng lợn giả, bằng đất nung hay đan thành hình lợn từ tre nứa... (hoặc nếu là lợn thật thì chỉ chém tượng trưng chứ không chém thật). Tuy nhiên, bất kỳ sự thay đổi nào cũng cần được cân nhắc một cách kỹ lưỡng.

Tôi cho rằng, sở dĩ có chuyện người dân có ý kiến về những tục lệ hiến sinh là dã man, kích động bạo lực, có phần đúng nhất định nào đó, nhưng cũng còn do họ chưa chia sẻ những hiểu biết, tình cảm đối với các cộng đồng địa phương, nơi tiến hành những nghi lễ này. Như vậy, đối với tục chém lợn trong lễ hội làng Ném Thượng chẳng hạn, đây chỉ là một thí dụ trong muôn vàn thí dụ về các tục lệ có nhiều tranh luận ở Việt Nam. Ngoài câu chuyện về việc không có thông tin hay không hiểu về các phong tục truyền thống của dân tộc, dẫn đến những nhận thức khác nhau ở các nhóm đối



tượng khác nhau, thực chất, đây là câu chuyện về việc bảo tồn và phát huy di sản như thế nào trong bối cảnh xã hội đương đại. Nếu chúng ta tìm ra câu trả lời thỏa đáng cho câu chuyện tục chém lợn, chúng ta cũng sẽ tìm ra câu trả lời cho các tục lệ tương tự.

Trước đây, tôi cũng đã từng tham gia nhóm nghiên cứu về lễ hội, tương tự như lễ hội làng Ném Thượng, tại phường Khai Quang, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc. Trong lễ hội này, một trong những tục lệ độc đáo là chém lợn. Để hiểu kỹ hơn về tục xưa, khi phục hồi lễ hội, chúng tôi cũng đã quan tâm tới tục lệ này. Sở dĩ khi đó chúng tôi mong muốn nghiên cứu tục chém lợn vì dựa trên mấy cơ sở như sau: thứ nhất và quan trọng nhất, người dân ở đây mong muốn phục hồi tục lệ này như một tục hèm độc đáo nhất, không thể thiếu được trong lễ hội của địa phương; thứ hai, tục lệ này, không chỉ nằm ở hành động, mà nó còn đi kèm theo rất nhiều nghi lễ và những “mã” văn hóa mà chúng ta có thể chưa hiểu biết đầy đủ, chẳng hạn, việc lựa chọn gia đình để nuôi “ông” lợn, việc lựa chọn “ông” lợn đen, các kiêng kỵ đi kèm với việc nuôi “ông” lợn, hay việc thả và bắt “ông” lợn vào lúc nửa đêm, sau đó đưa ra đình, chém “ông” lợn và phân chia thịt cho các phe, nhóm tham gia lễ hội và cả cộng đồng... Vì tất cả những điều đó, việc nghiên cứu tục lệ này trở nên cần thiết, để hiểu và có thể thay đổi sao cho hợp lý, hợp tình.

Như thế, theo tôi, câu trả lời sẽ nằm đâu đó trong ranh giới hợp lý của cả hai luồng ý kiến này: có nghĩa là, người dân địa phương vẫn tiến hành được tục lệ của họ, trong khi người ngoài cộng đồng cũng không phải thấy những hình ảnh dã man, có thể gây phản cảm với công chúng. Tuy nhiên, cụ thể phải xử lý thế nào, chúng ta cần có một nghiên cứu rõ ràng để có những giải pháp phù hợp.

Tôi cho rằng, một giải pháp chung sẽ dẫn chúng ta đến tình trạng duy ý chí và kết quả là không khả thi. Với từng trường hợp cụ thể, chúng ta nên có cách ứng xử cho phù hợp. Chỉ có một nguyên tắc giải quyết vấn đề như tôi đã nói là, chúng ta nên kết hợp những hạt nhân hợp lý của cả hai quan điểm, bên cạnh đó, nên xem xét cộng đồng địa phương như một chủ thể quan trọng của

di sản, từ đó mới đưa ra quyết định quản lý phù hợp, vì dù sao, những tục lệ đó cũng là những di sản văn hóa của địa phương. Và, vì vậy, chính địa phương là người quyết định các di sản đó tồn tại và biến đổi để thích hợp ra sao, được bảo lưu và phát huy thế nào?

B.H.S

**Chú thích:**

1- [www.change.org/p/indonesian-embassy-in-the-uk-stop-animal-sacrifice](http://www.change.org/p/indonesian-embassy-in-the-uk-stop-animal-sacrifice)

2- Trong *Leviticus*, chương 3 viết: “Phàm khi nào ai dâng của lễ thù ân bằng bò, hoặc đực hoặc cái, thì phải dâng lên trước mặt Đức Giê-hô-va, không tì vết chi. Người sẽ nhận tay mình trên đầu con sinh của mình, rồi giết nó tại cửa hội mạc; các con trai A-rôn, tức những thầy tế lễ, sẽ rảy huyết chung quanh trên bàn thờ. Do của lễ thù ân nầy, người sẽ dâng làm của lễ dùng lửa dâng cho Đức Giê-hô-va, mỡ chài và mỡ bộ lòng; hai trái cật, mỡ trên hai trái cật nơi cạnh hông và tấm da mỏng bọc gan, gỡ gắn nơi hai trái cật”.

3- Tương truyền, theo truyền dân gian, khi Trần Duệ Tông mang quân tới cửa biển Quảng Bình, gió thổi ngược khiến thuyền quân Trần không tiến được. Ông làm lễ cầu thần Biển. Đêm đó thần Biển báo mộng cho ông, đòi phải nộp 1 mỹ nhân mới cho thuận gió để quân đi qua. Hôm sau, Duệ Tông thuật lại chuyện cho mọi người nghe. Mọi người sợ hãi, chỉ có bà cung phi Nguyễn Thị Bích Châu tình nguyện hiến thân cho thần Biển. Bà lao mình xuống biển chết và quân Trần đi qua được.

4- Tòa án Bang Himachal Pradesh đã ban hành lệnh cấm giết dê theo phong tục tại các đền thờ Ấn Độ giáo trong toàn bang trong năm 2014 (nguồn [theguardian.com/world/2014/sep/02/india-court-bans-animal-sacrifice-hindu-temples](http://theguardian.com/world/2014/sep/02/india-court-bans-animal-sacrifice-hindu-temples)).

**Tài liệu tham khảo:**

1- Durkheim, E., (1912), *Những hình thức sơ đẳng của đời sống tôn giáo (The elementary forms of religious life)*, bản dịch của Viện Văn hóa Nghệ thuật quốc gia Việt Nam.

2- William Robertson Smith, *Lectures on the Religion of the Semites (Những bài giảng về tôn giáo của người Xê-mít)* (tái bản lần thứ 2), London: A.& C.Black, 1894

3- [kenh14.vn/kham-pha/nhung-nen-van-hoa-co-dai-sudung-con-nguoi-lam-vat-hien-te-20140801100259364.chn](http://kenh14.vn/kham-pha/nhung-nen-van-hoa-co-dai-sudung-con-nguoi-lam-vat-hien-te-20140801100259364.chn)

4- [baoquangninh.com.vn/van-hoa/dien-anh/200911/Tuc-hien-sinh-trong-tin-nguong-mot-so-dan-toc-o-Quang-Ninh-2122896/](http://baoquangninh.com.vn/van-hoa/dien-anh/200911/Tuc-hien-sinh-trong-tin-nguong-mot-so-dan-toc-o-Quang-Ninh-2122896/)

5- [wikipedia.org/wiki/Hinh\\_tượng\\_con\\_Trâu\\_trong\\_văn\\_hóa](http://wikipedia.org/wiki/Hinh_tượng_con_Trâu_trong_văn_hóa)

6- [wikipedia.org/wiki/Human\\_sacrifice](http://wikipedia.org/wiki/Human_sacrifice)